TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÔNG** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2019/QĐST-HNGĐ	*Nam Đông, ngày 22 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 12/2019/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 4 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê T, sinh năm: 1972.

- Bị đơn: Chị Mai Thị H, sinh năm: 1976.

Đều trú tại: Thôn PT, xã HG, huyện NĐ, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê T, sinh năm: 1972 và chị Mai Thị H, sinh năm: 1976 *(Giấy chứng nhận kết hôn số 168/1994 do Ủy ban nhân dân xã HG, huyện NĐ, tỉnh H ký ngày 12/7/1994 đã cấp cho anh Lê T và chị Mai Thị H không còn giá trị pháp lý).*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Anh Lê T và chị Mai Thị H tự nguyện thỏa thuận với nhau là giao cháu Lê T1, sinh ngày 11/5/2002 cho chị Mai Thị H tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê T và chị Mai Thị H đã thỏa thuận với nhau là anh T không phải cấp dưỡng nuôi

cháu T1. Riêng đối với các cháu Lê Thị Mỹ Ph, sinh ngày 08/5/1995; cháu Lê Thị Mỹ H, sinh ngày 08/5/1995; cháu Lê Th, sinh ngày 09/6/2000 đã trên 18 tuổi và tự lo cho bản thân nên anh Lê T và chị Mai Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc tiếp tục nuôi dưỡng đối với những người con chung này.

- Về tài sản chung: Anh Lê T và chị Mai Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các khoản nợ chung: Anh Lê T và chị Mai Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số AA/2011/000694 ngày 02/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nay anh Lê T được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- UBND xã Hương Giang, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Minh Thược